



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XNK- NSTP ĐỒNG NAI

Thời gian : Từ 9h00 đến 11h30 - Ngày **16/4/2025 (Sáng thứ 4)**

Địa điểm: Hội trường Văn phòng Công ty CP Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai
Số 647, Xa lộ Hà Nội, P.Long Bình, Tp. Biên Hòa, Đồng Nai

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
1.	8h30 – 9h00	I. ĐĂNG KÝ THAM DỰ ĐẠI HỘI	
		- Đón tiếp đại biểu và cổ đông - Kiểm tra thủ tục cổ đông tham dự Đại hội - Phát tài liệu Đại hội	Ban Tổ chức
2.	9h00 – 9h10	II. NGHI THỨC ĐẠI HỘI	
		- Chào cờ, Tuyên bố lý do, Giới thiệu đại biểu - Báo cáo kết quả kiểm tra số lượng, tỷ lệ cổ đông tham dự và điều kiện tiến hành Đại hội cổ đông thường niên 2025.	Ban Tổ chức
3.	9h10 - 9h20	III. NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	
		- Giới thiệu và thông qua thành phần Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu biểu quyết. Biểu quyết - Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội. Biểu quyết - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội. Biểu quyết.	Chủ tọa Đoàn
4.	9h20 – 10h40	Thông qua các báo cáo và Tờ trình:	
		1- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2024 và Phương hướng, kế hoạch SXKD năm 2025	Chủ tọa Đoàn

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
		của Công ty Donafoods.	
		2- Báo cáo thẩm định tình hình hoạt động SXKD năm 2024 của Ban kiểm soát.	Ban kiểm soát
		3 - <i>Trình Đại hội cổ đông thông qua các tờ trình sau:</i> 3.1 -Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính (Báo cáo riêng và BC hợp nhất) đã được kiểm toán năm 2024; 3.2 - Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024; 3.3 - Tờ trình về chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025; 3.4 -Tờ trình quyết toán mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024 và dự kiến mức thù lao năm 2025; 3.5 -Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025; 3.6 - Tờ trình về sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty Donafoods.	Chủ tọa Đoàn
5.	10h40 – 10h50	Đại hội giải lao 10 phút	
6.	10h50 – 11h10	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung 02 Báo cáo và các Tờ trình (ở mục 3)	Chủ tọa Đoàn
7.	11h10 – 11h30	- Thông qua Biên bản Đại hội. Biểu quyết - Thông qua Nghị quyết Đại hội. Biểu quyết.	Thư ký Đoàn trình bày và Chủ tọa Đoàn lấy biểu quyết
8.	11h30	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đoàn

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Số: 01.2025/TTr-BTC

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH
GIỚI THIỆU CHỦ TỌA ĐOÀN, THƯ KÝ
BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT ĐẠI HỘI.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods);

Hội đồng quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai thông qua số lượng, thành phần Chủ tọa Đoàn, Thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết đại hội như sau:

1. Chủ tọa Đoàn : gồm 03 người

- Bà: Đặng Thị Thanh Hà
- Ông: Võ Trung Thành
- Bà: Cao Mai Thanh Hiền
- Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa.
- Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
- Thành viên HĐQT.

2. Thư ký đại hội: gồm 01 người

- Bà: Lê Kim Thảo
- Kế toán trưởng

3. Ban kiểm phiếu biểu quyết của đại hội: gồm 03 người

- Ông: Nguyễn Ngọc Thắng
- Bà: Nguyễn Thị Hải
- Bà: Nguyễn Thị Hiền
- NV. Phòng Kế toán - Trưởng ban
- NV. Phòng TCHC - Thành viên
- NV. Phòng Kinh doanh - Thành viên

Trên đây là danh sách giới thiệu Chủ tọa Đoàn, thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết của đại hội. Kính trình đại hội cho ý kiến và biểu quyết thông qua, để làm căn cứ thực hiện./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

Biên Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2025



BÁO CÁO
KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai

Hôm nay, ngày 16/4/2025, tại Văn phòng Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai - Địa chỉ: số 647, Xa lộ Hà Nội, phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội gồm:

STT	Họ tên	Chức vụ hiện nay	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Huệ	Phó TGD	Trưởng ban
2	Ngô Thị Cẩm Hà	Thành viên HĐQT	Thành viên
3	Nguyễn Thị Hải	Nhân viên phòng Tổ chức HC	Thành viên

Theo quy định của Pháp luật, Ban kiểm tra điều kiện tiến hành Đại hội đã tiến hành kiểm tra điều kiện tiến hành đại hội cổ đông thường niên năm 2025 với kết quả như sau.

1. Theo danh sách cổ đông mời tham dự Đại hội (theo số liệu danh sách chốt cổ đông đến 16h30 ngày 16/3/2025 là: 55 cổ đông, sở hữu 22.500.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Có mặt tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025:

Tính đến thời điểm 9h00 ngày 16/4/2025 hôm nay, đã có:

Tổng số: cổ đông sở hữu và người được ủy quyền đăng ký tham dự đại hội.

Đại diện cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (lớn hơn 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty).

Căn cứ theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty, đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai đảm bảo đủ điều kiện để tiến hành đại hội đồng cổ đông.

Biên bản này được lập vào hồi 9h00 ngày 16/4/2025 và đã được báo cáo công khai trước đại hội.

TM. BAN KIỂM TRA ĐIỀU KIỆN ĐẠI HỘI

THÀNH VIÊN

TRƯỞNG BAN

Biên Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần
Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods).

Để đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai (tên Công ty viết tắt: Donafoods) diễn ra thuận lợi, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam. Chủ tọa đoàn báo cáo và xin thông qua “**Quy chế làm việc**” của đại hội với các nội dung chính như sau:

I. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Các cổ đông/người nhận ủy quyền của cổ đông khi đến tham dự đại hội có quyền và nghĩa vụ tham gia thảo luận, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại luật Doanh nghiệp hiện hành và điều lệ Công ty. Các nội dung chính cần đại hội thảo luận và biểu quyết bao gồm:

- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại đại hội; Chương trình đại hội; thành phần Đoàn chủ tọa đại hội, thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết đại hội.

- Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung chính của đại hội bao gồm: Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và phương hướng, kế hoạch năm 2025; Báo cáo thẩm định tình hình hoạt động SXKD năm 2024 của Ban kiểm soát; Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán; Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024; mức thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025; sửa đổi điều lệ Công ty và các vấn đề khác có liên quan thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông.

- Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội.

*** Chú ý:**

Trong thời gian tổ chức đại hội, các cổ đông ăn mặc lịch sự, tuân thủ nội quy và quy định của Công ty khi ra – vào nơi tổ chức đại hội. Ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, không nói chuyện riêng, không hút thuốc lá trong đại hội. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa Đoàn, tôn trọng kết quả biểu quyết của đại hội.

II. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI.

1. Đăng ký tham dự đại hội và điều kiện để tổ chức đại hội:

1.1- Điều kiện tham dự đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai theo danh sách chốt đến ngày 16/3/2025.

Cổ đông có tên trong danh sách trên, trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền, thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự đại hội.

1.2- Thủ tục đăng ký tham dự đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước hoặc hộ chiếu (bản chính);
- Bản chính Phiếu đăng ký/Giấy ủy quyền tham dự họp đại hội đồng cổ đông (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội).

Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự đại hội, phải đăng ký với Ban kiểm tra điều kiện cổ đông dự đại hội và xuất trình các giấy tờ trên để nhận Tài liệu đại hội, Thẻ biểu quyết, Phiếu đăng ký phát biểu, ..v.v..

b. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi đại hội đã khai mạc, thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại, theo chương trình đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

1.3- Điều kiện để tổ chức đại hội:

Cuộc họp đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ***trên 50% tổng số cổ phần*** có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày **16/3/2025**.

2. Ban Tổ chức đại hội.

2.1- Chủ tọa đoàn:

- Chủ tọa đoàn do đại hội đồng cổ đông bầu, thực hiện điều hành đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa đoàn làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

- Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn:

+ Điều hành các hoạt động của đại hội theo chương trình đã được đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

+ Hướng dẫn các đại biểu và đại hội thảo luận.

+ Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để đại hội biểu quyết.

+ Trả lời những vấn đề do đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

+ Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình đại hội

2.2- Ban Kiểm tra điều kiện cổ đông dự đại hội:

Ban Kiểm tra điều kiện cổ đông dự đại hội do Ban Tổ chức đại hội đồng cổ đông thành lập, có trách nhiệm:

+ Kiểm tra điều kiện của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt đến ngày 16/3/2025;

+ Phát tài liệu đại hội và các Thẻ biểu quyết, Phiếu đăng ký phát biểu...;

+ Báo cáo trước đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra điều kiện cổ đông dự đại hội, trước khi đại hội chính thức được tiến hành.

2.3- Thư ký đại hội:

- Thư ký đại hội gồm một thành viên được Chủ tọa đoàn giới thiệu và thông qua tại đại hội.

- Thư ký đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn, bao gồm:

- + Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung diễn biến tại đại hội.
- + Hỗ trợ Chủ tọa đoàn công bố dự thảo các văn kiện, ghi Biên bản và dự thảo Nghị quyết đại hội.
- + Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.
- + Soạn thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội.

2.4- Ban kiểm phiếu biểu quyết đại hội

- Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên, được Đại hội đồng cổ đông thông qua về số lượng, danh sách tại Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử (nếu có).

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

+ Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông. Ghi nhận, tổng hợp kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại đại hội.

+ Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa đoàn kết quả biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội.

+ Xem xét và báo cáo đại hội quyết định những vấn đề phát sinh liên quan đến bầu cử.

3. Thảo luận và phát biểu ý kiến tại đại hội.

Tại đại hội, cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng phải tuân thủ các quy định sau:

- Được sự chấp thuận của Chủ tọa đoàn ;
- Phải nêu tên trước khi phát biểu;
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn, phù hợp với chương trình đại hội và tránh trùng lặp với các nội dung đã được phát biểu trước;
- Thời gian phát biểu **không quá 05 phút cho 01 lần phát biểu**;
- Cổ đông tham dự đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu đăng ký phát biểu, để chuyển cho Thư ký tập hợp trình Chủ tọa đoàn .

4. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại đại hội.

4.1- Thể lệ biểu quyết:

Tất cả các nội dung trong chương trình của đại hội đều phải thông qua bằng cách: Lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông hoặc đại diện cho cổ đông tham dự đại hội bằng thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

Hình thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết các vấn đề tại đại hội bằng cách giơ thẻ biểu quyết.

4.2- Nguyên tắc thông qua các nội dung xin ý kiến đại hội:

Cổ đông, đại diện cho cổ đông có quyền tham dự đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội, quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu.

Các nội dung trình đại hội sẽ được lấy ý kiến biểu quyết và chỉ được thông qua khi ***có trên 50% tổng số phiếu*** có quyền biểu quyết của các cổ đông, và đại diện cho cổ đông dự đại hội tán thành (trừ các vấn đề cần lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông được nêu tại khoản 3, điều 20, Điều lệ Công ty Donafoods).

5. Biên bản, Nghị quyết họp đại hội đồng cổ đông:

Biên bản, Nghị quyết họp đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký đại hội lập, đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội.

Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp đại hội, thành viên Ban Tổ chức đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của đại hội. Quy chế này có hiệu lực kể từ thời điểm đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và hết hiệu lực sau khi kết thúc đại hội.



Đặng Thị Thanh Hà

Biên Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2025

Số: 01.2025 - BC.HĐQT

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2025

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Chế biến
XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Donafoods ngày 15/4/2021.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Công ty) nhiệm kỳ II (2021 – 2026), kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về Báo cáo kết quả hoạt động của hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Công ty như sau:

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

I. Đặc điểm, tình hình:

Năm 2024, tình hình kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường với nhiều yếu tố rủi ro, bất định. Xung đột quân sự tiếp tục leo thang, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn diễn ra ngày càng gay gắt, nhiều quốc gia tăng cường chính sách bảo hộ thương mại, nợ công và thâm hụt ngân sách gia tăng, sự tụt dốc của một số nền kinh tế lớn, chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, đã tác động đến hòa bình, ổn định và tăng trưởng kinh tế thế giới. Tuy nhiên,

kinh tế thế giới đang dần ổn định khi thương mại hàng hóa toàn cầu được cải thiện trở lại, áp lực lạm phát giảm dần, điều kiện thị trường tài chính tiếp tục được nới lỏng, thị trường lao động phục hồi tích cực.

Tại Việt Nam, năm 2024 đánh dấu một năm Chính phủ chủ động, linh hoạt trong điều hành chính sách vĩ mô. Lạm phát cơ bản được kiểm soát, sản xuất phục hồi ấn tượng, đầu tư nước ngoài khởi sắc, sẵn sàng tâm thế đón nhận làn sóng đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thế hệ mới, kim ngạch xuất khẩu đạt mốc lịch sử mới. Tăng trưởng kinh tế cả năm 2024 đạt 7,09% - là điểm sáng về tăng trưởng kinh tế trong khu vực và trên thế giới, mở ra một bước chuyển mình mới, giai đoạn phát triển kinh tế Việt Nam trong 2025 - 2030, nấc thang mới, thể hiện

tinh thần vươn mình, nỗ lực vượt bậc nhằm đạt được mức tăng trưởng đột phá và phát triển bền vững.

Tại Công ty Donafoods, ngoài một số tồn tại vẫn đang từng bước được khắc phục. Năm 2024, Công ty đã tạm dừng kinh doanh mặt hàng café, và thực hiện vay tín chấp tại một đơn vị thành viên trong hệ thống Tín Nghĩa để trả nợ các khoản vay đến hạn. Đồng thời thực hiện tái tục hạn mức tín dụng tại Agribank Đồng Nai để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn phát huy tốt hiệu quả.
- Công ty khai thác, tận dụng thêm nguồn thu ngắn hạn để trang trải các chi phí cố định như: chi phí tiền thuê đất; Khấu hao TSCĐ không dùng chờ thanh lý và không thanh lý được; Chi phí tài chính do mất cân đối vốn; Chi phí duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo vệ tài sản...
- Thực hiện kinh doanh thận trọng, có hiệu quả.
- Tương tự như các năm trước, vụ macadamia năm 2024 bắt đầu từ giữa tháng 6, người lao động không có việc làm trong 4 tháng.

II. Kết quả thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

ĐVT : triệu đồng

Chỉ tiêu	KH 2024	TH 2024	TH 2023	TH/KH (%)	TH/CK (%)
Tổng Doanh thu và thu nhập khác (của công ty mẹ)	65.000	60.179	429.676	93%	14%
Lợi nhuận sau thuế (của công ty mẹ)	2.000	4.492	738	225%	609%

Một số lĩnh vực kinh doanh chính như sau:

- *Mặt hàng nhân điều*: Sản lượng tiêu thụ đạt 85,1 tấn, đạt 47%/KH năm 2024 (180 tấn) và giảm 40% so với năm 2023. Thị trường xuất khẩu điều nhân trong năm 2024 không thuận lợi, nhu cầu ít, thị trường tiêu thụ chậm và chỉ tiêu thụ 2-3 mã hàng. Giá điều thô tăng đột biến, trong khi giá xuất khẩu điều nhân không tăng, thậm chí có thời điểm giá nguyên liệu bằng hoặc cao hơn giá chào bán xuất khẩu.

+ Công ty chỉ kinh doanh thương mại khi đảm bảo hiệu quả của từng thương vụ. Trong năm 2024, việc kinh doanh mặt hàng này xem như bù đắp được các chi phí cố định tại Nhà máy.

- *Gia công và xuất khẩu hạt macadamia*:

+ Sản lượng nguyên liệu vụ 2024 nhập gia công đạt 1.954 tấn, đạt 78% so kế hoạch năm và tăng 41% so cùng kỳ năm ngoái.

+ Sản lượng thành phẩm xuất khẩu năm 2024 là 683,3 tấn, đạt 91% KH xuất trong năm (750 tấn). Tương tự như điều nhân, sức tiêu thụ các sản phẩm hạt nói chung đều giảm, khách hàng chỉ tiêu thụ 2-3 mã hàng nên sản lượng xuất khẩu trong 6 tháng đầu năm đạt thấp.

+ Bên cạnh đó, nắm bắt nhu cầu khách hàng nên phía đối tác đã phối hợp với công ty thực hiện mua thành phẩm về tái chế, đóng gói chuẩn xuất khẩu. Điều này tạo thêm công việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và hiệu quả mang lại từ những thương vụ này góp phần đáng kể vào hiệu quả kinh doanh chung toàn Công ty.

+ Ngoài ra, trong năm 2024 Công ty đã thu tiền phạt hợp đồng từ vụ 2023 là 1,6 tỷ đồng do phía đối tác không đảm bảo lượng nguyên liệu cho sản xuất. Tuy đây là những nguyên nhân khách quan không mong muốn, nhưng phần nào cũng chia sẻ bớt khó khăn cho Công ty để bù đắp chi phí cố định tại nhà máy và hỗ trợ thu nhập của người công nhân lao động trong các tháng không có hàng để gia công.

- *Mặt hàng điều ăn liền*: Sản lượng tiêu thụ năm 2024 chỉ đạt 2,1 tấn, chủ yếu kinh doanh trong dịp Tết nguyên đán và cung cấp thường xuyên cho một số khách hàng truyền thống của Công ty, với số lượng không đáng kể.

- *Ngoài ra*, Công ty đã tập trung tăng cường và chú trọng duy trì khai thác lĩnh vực cho thuê nhà xưởng, kho bãi không có nhu cầu sử dụng. Năm 2024, hầu hết các mặt bằng, kho, bãi, nhà xưởng còn trống đã được khai thác cho thuê. Ở các khu vực Long Khánh, Định Quán, Tân Phú cũng khai thác cho thuê theo thời vụ ngắn hạn (chứa trái cây). Doanh thu cho thuê trong năm 2024 đạt hơn 7,1 tỷ đồng (bình quân hơn 590 triệu đồng/tháng), tăng 700 triệu đồng so với năm 2023, đóng góp đáng kể vào khoản thu nhập của Công ty.

2. Hoạt động đầu tư tài chính tại Công ty con, công ty thành viên:

- Năm 2024, thu nhập từ các khoản đầu tư tài chính dài hạn là 8,7 tỷ đồng, gần đạt kế hoạch là 9 tỷ đồng. Trong đó, cổ tức nhận được từ Công ty CP Dược Đồng Nai là 1,85 tỷ đồng (12%), Công ty CP Thẩm định giá Đồng Nai là 255 triệu đồng (19%) và Công ty TNHH Đầu tư Long Đức là 6,6 tỷ đồng.

- Về điều kiện bắt buộc để duy trì hoạt động kinh doanh tại Công ty CP Thẩm Định Giá Đồng Nai (DONAVA) khi áp dụng theo Luật giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023, có hiệu lực từ 01/7/2024: Công ty DONAVA đã thực hiện, hoàn thành các thủ tục đảm bảo đủ điều kiện hoạt động bình thường vào ngày 14/8/2024, Công ty Donafoods vẫn giữ nguyên 35% cổ phần sở hữu tại DONAVA.

Như vậy, tỷ lệ sở hữu vốn của Donafoods tại 03 Công ty đầu tư tài chính tính đến ngày 31/12/2024 là không đổi, nguồn cổ tức được chia hàng năm ổn định, góp phần giảm bớt áp lực dòng tiền cho Công ty.

3. Công tác khác:

– Công tác thanh lý tài sản cố định không cần dùng: Trong năm 2024, Công ty đã tiến hành tổ chức bán đấu giá thanh lý nhà xưởng, tài sản cố định không cần dùng, không sử dụng tại Long Khánh và Long Bình để xúc tiến hoàn trả khu đất Long Khánh cho Nhà nước quản lý, sử dụng. Kết quả sau 03 lần đấu giá công khai không thành, do không có khách hàng đăng ký chào mua. Hiện tại, các Chứng thư đã hết hạn. Năm 2025, Công ty tiếp tục thuê đơn vị dịch vụ để thẩm định lại giá trị tài sản và triển khai các thủ tục thanh lý bán đấu giá theo quy định, phấn đấu hoàn thành trong năm 2025.

– Cùng với đó, Công ty phối hợp với các Sở, ngành có liên quan để tiến hành các thủ tục đo đạc, cắm mốc, xác định ranh giới khu đất để chuẩn bị bàn giao hoàn trả khu đất Long Khánh sớm nhất có thể, góp phần giảm chi phí cho Công ty.

4. Về tình hình cổ đông của Công ty:

Tổng số cổ đông của Công ty đến ngày 31/12/2024 là 55 cổ đông, không đổi so với thời điểm 31/12/2023. Trong đó, có 01 cổ đông Nhà nước, 01 cổ đông là tổ chức doanh nghiệp, 53 cổ đông là cá nhân. Cụ thể:

- + Công ty CP Tổng Công ty Tín Nghĩa nắm giữ 54% vốn điều lệ;
- + Tổng Công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai (Dofico) nắm giữ 39,84% vốn điều lệ;
- + Các cổ đông khác nắm giữ 6,16% vốn điều lệ.

III. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024:

– Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp theo đúng Quy chế làm việc của HĐQT và theo yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty. Đã ban hành tổng số 09 nghị quyết và 16 quyết định phục vụ công tác quản trị của Công ty.

– Các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ những cuộc họp của HĐQT. Các thành viên đều thể hiện trách nhiệm cao, tập trung thảo luận, duy trì các giải pháp đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch SXKD của Công ty như: sắp xếp định biên nhân sự, Tiết kiệm chi phí; Tận dụng khai thác có hiệu quả các cơ sở hạ tầng, nhà kho hiện có; Kinh doanh thận trọng, đảm bảo biên lợi nhuận; Xúc tiến công tác thanh lý tài sản trên đất và một số tài sản không dùng để sớm thu hồi vốn, sớm hoàn trả khu đất cho Nhà nước...

– HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng giám đốc và Người đại diện chỉ định của Công ty tại các doanh nghiệp khác trong việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và các nghị quyết, quyết định của HĐQT. Giám sát và kiểm soát hoạt động quản lý, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Sắp xếp cơ cấu tổ chức nhân sự theo hướng tinh gọn; Thực hiện các giải pháp tài chính thích hợp, đảm bảo nguồn tiền trả nợ đúng hạn. Trong năm, Công ty đã tạm dừng kinh doanh café, thực hiện vay vốn lưu động (tín chấp) tại Công ty CP Logistics Tín

Nghĩa- đơn vị thành viên trong hệ thống Tín Nghĩa đề tất toán các khoản nợ vay đến hạn; Thực hiện tốt quản lý tài chính, dòng tiền luân chuyển và giảm tình trạng mất cân đối vốn đáng kể do các năm trước để lại. Năm 2024, đã thực hiện các thủ tục miễn nhiệm và bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc; trình đại hội đồng cổ đông thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để bầu thay thế chức danh Chủ tịch HĐQT; cử đại diện nhân sự tham gia quản lý phần vốn góp của Donafoods tại các đơn vị thành viên theo đúng quy định, đáp ứng nhu cầu về công tác quản trị, điều hành của Công ty.

Nhìn chung hoạt động năm 2024 của Công ty có chuyển biến tích cực, và nhiều khởi sắc: Các mặt hàng kinh doanh chủ yếu của Công ty đều có hiệu quả; Lĩnh vực cho thuê mặt bằng, nhà xưởng, kho bãi còn trống cũng được khai thác tốt; Kết hợp quản lý sản xuất, quản lý tài chính chặt chẽ... Kết quả: Lợi nhuận toàn Công ty đã vượt 125% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024 đã đề ra.

IV. Thù lao HĐQT và BKS:

Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024, Công ty không thực hiện chi thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2024.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

I. Nhận định tình hình, những thuận lợi và khó khăn:

- Năm 2025 dự ước nền kinh tế Việt Nam cũng chưa bớt phá đáng kể.
- Tình hình thương mại điều nhân, điều ăn liền và các loại hạt chỉ cầm chừng do giá, thị trường biến động khó lường, nhu cầu khách hàng ưu tiên cho các mặt hàng thiết yếu.
- Tình hình gia công và xuất khẩu macadamia vụ 2025 tương đương vụ 2024.
- Thủ tục xin tái cấp HMTD để phục vụ cho SXKD vẫn chưa được thuận lợi, cũng như không được ưu đãi mức lãi suất.
- Dự ước nguồn cổ tức được chia từ các đơn vị ĐTTC giảm, chủ yếu từ Công ty TNHH Đầu tư Long Đức do: Nguồn lợi nhuận giữ lại được dùng để tái đầu tư, nguồn thu hàng năm chỉ từ cho thuê nhà xưởng nên lợi nhuận không cao.
- Việc thanh lý tài sản trên đất sẽ gặp khó khăn và kéo dài, do tài sản, nhà xưởng đã cũ kỹ, xuống cấp, nhưng giá trị còn lại của tài sản cao, khách hàng không có nhu cầu mua hết toàn bộ hoặc chào giá mua rất thấp phù hợp giá thị trường.
- Nhà xưởng sản xuất, mặt bằng kho bãi cũ kỹ và theo thời gian sử dụng bị xuống cấp, nhiều kho xưởng của Công ty chưa phù hợp, chưa đủ điều kiện quy định an toàn PCCC và không đáp ứng yêu cầu công năng sử dụng của khách

hàng thuê kho. Ngoài ra, Công ty phải thường xuyên chịu các chi phí: Duy tu, cải tạo, sửa chữa... Một số khách hàng thuê kho/mặt bằng/nhà xưởng thường xuyên trả mặt bằng trước hạn, do tình hình kinh doanh của khách hàng cũng gặp khó khăn, do đó nguồn doanh thu từ lĩnh vực này biến động không cố định.

– Các chi phí cố định như chi phí tài chính do mất cân đối vốn, khấu hao TSCĐ không dùng (cả TSCĐ đang chờ thanh lý và không thể thanh lý được), tiền thuê đất và chi phí bảo quản tài sản chưa thanh lý được...ảnh hưởng đáng kể vào kết quả kinh doanh chung toàn Công ty.

II. Các chỉ tiêu, kế hoạch chủ yếu năm 2025 của Công ty Donafoods:

Nhằm duy trì ổn định và từng bước phát triển, căn cứ tình hình và điều kiện thực tế, nhận định những thuận lợi, khó khăn trong thời gian tới. Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 với các chỉ tiêu chính như sau:

- Doanh thu (báo cáo riêng) : 62,5 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế(báo cáo riêng) : 2,2 tỷ đồng.

III. Phương hướng, giải pháp thực hiện:

1. Công tác kinh doanh:

– *Kinh doanh nhân điều:*

+ Tăng cường công tác tiếp thị, nắm bắt thị trường và giá cả chi phí đầu vào, tìm kiếm khách hàng nhằm đảm bảo cho việc tiêu thụ sản phẩm thuận lợi. Cố gắng kinh doanh thương mại bình quân 1 cont/ tháng.

+ Đảm bảo thương vụ kinh doanh có hiệu quả và bù đắp chi phí cố định tại Nhà máy.

– *Gia công macadamia:*

+ Đàm phán với khách hàng MWT (úc) về mức sản lượng gia công sản xuất cho vụ mới đảm bảo tương đương hoặc cao hơn vụ 2024; Đàm phán tăng đơn giá gia công hoặc ràng buộc chế tài nếu không đạt mức sản lượng tối thiểu tương tự như hợp đồng các năm trước.

+ Duy trì gia công hàng chuẩn để xuất cho khách hàng Nhật.

+ Tiếp tục phối hợp với MWT thực hiện thương mại thành phẩm khi thấy phù hợp, hiệu quả.

– *Kinh doanh khác:*

+ Tìm kiếm thêm các mặt hàng nông sản khác để thực hiện thương mại hoặc gia công.

+ Duy trì, tận dụng khai thác cho thuê các mặt bằng, kho bãi còn trống, không sử dụng.

+ Xây dựng các chính sách, kênh bán hàng phù hợp, mẫu mã, bao bì sản phẩm để đưa hàng điều ăn liền vào một số siêu thị (như siêu thị GO Đồng Nai, GO Tân Hiệp...).

2. Công tác quản trị:

- Tiếp tục duy trì, kiểm soát và tiết kiệm chi phí.
- Theo dõi và đôn đốc các nguồn thu từ ĐTTC, đôn đốc thu hồi công nợ để giảm áp lực dòng tiền, đảm bảo tính thanh khoản và bù đắp phần nào chi phí cố định trong toàn công ty. Tham gia kiểm soát Công ty con (Công ty CP Dược Đồng Nai) để phấn đấu thực hiện đạt chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty đề ra.
- Đàm phán với ngân hàng hiện hữu, xin tái cấp hạn mức tín dụng cho năm 2025 đảm bảo nguồn vốn kinh doanh.
- Đảm bảo mọi hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Rà soát, điều chỉnh, bổ sung Điều lệ, Quy chế, quy định nội bộ (nếu có) phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ và tình hình thực tế của Công ty.

3. Một số giải pháp khác:

- Phấn đấu thực hiện hoàn tất việc thanh lý nhà xưởng, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải không cần dùng, không sử dụng; Bàn giao khu đất Long Khánh cho Nhà nước quản lý để giảm chi phí khấu hao, tiền thuê đất... cho Công ty.
- Duy trì và thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO, BRC. Quan tâm, chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.
- Quan tâm và thực hiện tốt các quy định về bảo vệ môi trường, an ninh an toàn đơn vị, phòng chống cháy nổ. Duy tu, bảo dưỡng nhà xưởng, tài sản, máy móc thiết bị để đáp ứng yêu cầu trong hoạt động SXKD.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2024, kế hoạch hoạt động năm 2025 của Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai. Trình Đại hội thảo luận, cho ý kiến, xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Thị Thanh Hà

Biên Hoà, ngày 20 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Căn cứ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp năm 2020; Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Chế biến XNK NSTP Đồng Nai (Donafoods);

Căn cứ Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả thẩm định hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát.

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc chủ yếu sau :

- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và đưa ra các ý kiến góp ý trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra, giám sát tính tuân thủ, hợp pháp, trung thực trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, chấp hành các quy định trong lĩnh vực kế toán, tài chính, thuế.
- Xem xét các báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm 2024.

II. Kết quả giám sát hoạt động quản trị, điều hành

1. Đối với Hội đồng quản trị

- Thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ để đánh giá công tác quản trị, điều hành và kết quả hoạt động kinh doanh hàng quý và các phiên họp đột xuất để xem xét và quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm phát huy tối đa các nguồn lực của Công ty.

- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 01 (một) phiên họp định kỳ, 05 (năm) phiên họp bất thường, 01 (một) phiên họp trực tuyến. Các cuộc họp được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ của Tổng Công ty với sự tham gia đầy đủ của các thành viên Hội đồng quản trị. Thông qua các vấn đề cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	Nghị quyết:			
1	01.2024/NQ-HĐQT	26/01/2024	Nghị quyết HĐQT về việc vay vốn tại ICD Biên Hòa	05/05 (100%)
2	02.2024/NQ-HĐQT	29/02/2024	Nghị quyết họp HĐQT về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	05/05 (100%)
3	03.2024/NQ-HĐQT	11/3/2024	Nghị quyết họp HĐQT về việc thay đổi thời gian tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	05/05 (100%)
4	04.2024/NQ-HĐQT	29/5/2024	Nghị quyết họp HĐQT về việc vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai năm 2024	05/05 (100%)
5	05.2024/NQ-HĐQT	26/6/2024	Nghị quyết họp HĐQT về việc bán thanh lý tài sản về phê duyệt giá khởi điểm của tài sản để bán thanh lý.	05/05 (100%)
6	06.2024/NQ-HĐQT	06/8/2024	Nghị quyết HĐQT V/v xin ý kiến cổ đông bằng văn bản V/v miễn nhiệm, giới thiệu đề cử chủ tịch HĐQT Công ty DNF nhiệm kỳ 2021 – 2026 đối với bà Đặng Thị Thanh Hà	05/05 (100%)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7	07.2024/NQ- HĐQT	12/8/2024	Nghị quyết HĐQT V/v sửa đổi điều lệ của Công ty CP Thẩm Định Giá Đồng Nai (Đại hội bất thường ngày 14/8/2024)	05/05 (100%)
8	08.2024/NQ- HĐQT	19/11/2024	Nghị quyết HĐQT V/v Tổ chức bán đấu giá thanh lý tài sản nhà xưởng Long Khánh	05/05 (100%)
9	09.2024/NQ- HĐQT	18/12/2024	Nghị quyết HĐQT V/v xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc bầu cử, miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Cao Minh Chuyên	05/05 (100%)
II	Quyết định:			
1	01.2024/QĐ- HĐQT	03/01/2024	Quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm chức vụ cán bộ đối với ông Quách Dân Phú	05/05 (100%)
2	02.2024/QĐ- HĐQT	26/01/2024	Quyết định miễn nhiệm chức vụ Phó TGDĐ đối với Ông Lê Đình Sơn.	05/05 (100%)
3	03.2024/QĐ- HĐQT	29/02/2024	Quyết định về việc thôi cử ông Lý Trường Sơn tham gia tại công ty TNHH Đầu tư Long Đức.	05/05 (100%)
4	04.2024/QĐ- HĐQT	09/4/2024	Quyết định về việc thôi cử cán bộ đại diện theo ủy quyền quản lý toàn bộ phần vốn góp của DNF tại Cty TNHH Đầu tư Long Đức (đối với ông Cao Minh Chuyên)	05/05 (100%)
5	05.2024/QĐ- HĐQT	09/4/2024	Quyết định về việc cử người tham gia quản lý điều hành và đại diện quản lý phần vốn góp của DNF tại Long Đức (đối với ông Quách Dân Phú)	05/05 (100%)
6	06.2024/QĐ- HĐQT	09/4/2024	Quyết định về việc thôi cử ông Vũ Văn Luyện tham gia công tác tại Công ty CP Dược Đồng Nai.	05/05 (100%)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
7	07.2024/QĐ- HĐQT	09/4/2024	Quyết định về việc thôi cử Bà Nguyễn Thị Thùy Vân tham gia công tác tại Công ty CP Dược Đồng Nai.	05/05 (100%)
8	08.2024/QĐ- HĐQT	09/4/2024	Quyết định về việc thôi cử ông Nguyễn Minh Trung tham gia công tác tại Công ty CP Dược Đồng Nai.	05/05 (100%)
9	09.2024/QĐ- HĐQT	09/4/2024	Quyết định về việc cử ông Võ Trung Thành tham gia HĐQT tại Công ty CP Dược Đồng Nai.	05/05 (100%)
10	10.2024/QĐ- HĐQT	22/4/2024	Quyết định về việc thôi cử ông Vũ Văn Luyện tham gia công tác tại Công ty CP Dược Đồng Nai.	05/05 (100%)
11	10.2024/QĐ- HĐQT	05/9/2024	Quyết định thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty DNF (bà Đặng Thị Thanh Hà thay cho ông Nguyễn Hữu Lộc)	05/05 (100%)
12	12.2024/QĐ- HĐQT	18/11/2024	Quyết định về việc miễn nhiệm chức vụ cán bộ (Miễn nhiệm chức vụ TGD Công ty đối với ông Cao Minh Chuyên kể từ 18/11/2024)	05/05 (100%)
13	13.2024/QĐ- HĐQT	18/11/2024	Quyết định bổ nhiệm chức vụ TGD Công ty đối với ông Võ Trung Thành kể từ ngày 18/11/2024	05/05 (100%)
14	14.2024/QĐ- HĐQT	18/11/2024	Quyết định V/v cho thôi giữ nhiệm vụ đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp của Cty DNF tại Cty Dược đối với ông Vũ Văn Luyện từ ngày 18/11/2024	05/05 (100%)
15	15.2024/QĐ- HĐQT	20/12/2024	Quyết định V/v thôi cử ông Trần Trung Tuấn giữ nhiệm vụ phần vốn góp tại Công ty Dược	05/05 (100%)

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
16	16.2024/QĐ- HĐQT	20/12/2024	Quyết định V/v cử bà Đặng Thị Thanh Hà giữ nhiệm vụ phần vốn góp tại Công ty Dược thay cho ông Trần Trung Tuấn	05/05 (100%)

Nhìn chung Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đã bám sát các chỉ tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối với Ban điều hành

- Ban điều hành đã xây dựng kế hoạch kinh doanh, triển khai thực hiện đến từng phòng/ban, đơn vị trực thuộc và toàn bộ cán bộ công viên.

- Thường xuyên đánh giá tình hình kinh doanh, diễn biến thị trường và kiểm soát chi phí, đồng thời thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Ban Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty họp thường kỳ ít nhất 01 (một) tuần/lần. Ban Giám đốc đã và đang triển khai thực hiện các quy chế, quy định của Công ty và Nghị quyết HĐQT ban hành. Thực hiện việc báo cáo, cung cấp thông tin về hoạt động của Ban điều hành cho Hội đồng quản trị đầy đủ và kịp thời.

- Tích cực tìm kiếm khách hàng để hợp tác khai thác hoặc cho thuê kho, xưởng, mặt bằng tại các cơ sở của Công ty

- Tiếp tục nghiên cứu, cơ cấu bộ máy hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Ban điều hành đã thực hiện đúng chức năng và quyền hạn với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của công ty và cổ đông; đã triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Hội đồng quản trị năm 2024.

III. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2024 (Báo cáo riêng) :

DVT : tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Thực hiện năm 2023	% So sánh	
					Kế hoạch	Cùng kỳ
A	Báo cáo riêng Công ty mẹ					
I	Tổng doanh thu	65	60	430	92,58%	14,01%
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		49	418		11,69%
	Trong đó :					
1.1	Doanh thu cà phê		-	384		-
1.2	Doanh thu gia công macadamia		30,9	12,9		240,11%
1.3	Doanh thu nhân điều nội địa		0,6	0,7		91,36%
1.4	Doanh thu nhân điều XK		10,3	14,5		71,08%
1.5	Doanh thu khác		7,1	6,4		111,6%
2	Doanh thu hoạt động tài chính		9,2	9,6		96,13%
3	Thu nhập khác		2,07	1,6		127,33%
II	Lợi nhuận sau thuế	2	4,5	0,7	224,60%	608,65%
B	Báo cáo hợp nhất					
I	Tổng doanh thu		503	752		66,89%
II	Lợi nhuận sau thuế		11,5	7,1		161,97%

Kết quả kinh doanh năm 2024 của Công ty : doanh thu đạt 92,58% so với kế hoạch và bằng 14,01% cùng kỳ; lợi nhuận sau thuế đạt 224,6% so với kế hoạch và tăng 508,65% so với cùng kỳ. Hoạt động kinh doanh từng mặt hàng đều có hiệu

quả, đặc biệt là từ việc khai thác cho thuê kho bãi ngắn hạn. Doanh thu giảm mạnh so với cùng kỳ do Công ty đã dừng hoạt động kinh doanh cà phê.

Chi tiết các tình hình các hoạt động kinh doanh các mặt hàng như sau:

- Hoạt động gia công macadamia chiếm 63,21% doanh thu bán hàng, tăng 140,11% so với cùng kỳ. Năm 2024, hiệu quả từ hoạt động gia công macadamia tăng mạnh so với cùng kỳ do một số yếu tố thuận lợi như: giá thành gia công giảm do lượng nguyên liệu nhập tăng so với cùng kỳ, phát sinh thêm lượng hàng gia công ngoài hoạt động thông thường, tăng thu nhập phạt hợp đồng do đối tác không đạt sản lượng cam kết.

- Hoạt động kinh doanh nhân điều chiếm 21,02% trong tổng doanh thu bán hàng. Hoạt động này chủ yếu kinh doanh thương mại và có lãi gộp.

- Hoạt động khác, chủ yếu là thu nhập từ cho thuê mặt bằng, nhà xưởng/kho. Hoạt động cho thuê kho/xưởng ngắn hạn. Hoạt động này đã góp phần giảm áp lực về dòng tiền, mang lại hiệu quả, đồng thời bù đắp được phần lớn tiền thuê đất tăng cao trong thời gian qua.

- Đối với hoạt động đầu tư tài chính, trong năm 2024 cổ tức nhận được từ khoản đầu tư tài chính là 8,7 tỷ đồng.

1.2 Tình hình đầu tư tài chính :

Tổng số tiền đầu tư tài chính của Công ty tính tới ngày 31/12/2024 là 82.030.030.508 đồng, trong đó:

- ✓ Công ty CP Dược Đồng Nai: 18.790.229.108 đồng, chiếm tỷ lệ: 51,5%/vốn điều lệ, cổ tức được chia ghi nhận trong năm 2024 là 1.853.985.600 đồng (tỷ lệ chia 12%).

- ✓ Công ty CP Thăm định giá Đồng Nai: 1.713.105.597 đồng, chiếm tỷ lệ: 35%/vốn điều lệ, cổ tức được chia ghi nhận trong năm 2024 là 254.695.000 đồng (tỷ lệ chia 19%).

- ✓ Công ty TNHH Đầu tư Long Đức: 61.526.695.803 đồng, chiếm tỷ lệ: 12%/vốn điều lệ, cổ tức được chia ghi nhận năm 2024 là 6.600.000.000 đồng.

Trong năm 2024, Công ty sản xuất kinh doanh có hiệu quả, vượt kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra. Mặc dù vẫn còn lỗ lũy kế đến cuối năm 2024 nhưng Công ty đã từng bước khắc phục, cải thiện tình trạng mất cân đối tài chính nhiều năm qua.

2. Tình hình thực hiện chi phí:

ĐVT : triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	%TH/CK
1	Chi phí bán hàng	867	1.167	74,29%
	Chi phí nguyên liệu, vật liệu		5	
	Chi phí nhân công		-	
	Chi phí khấu hao tài sản cố định		9	
	Chi phí dịch vụ mua ngoài	710	1.035	68,58%
	Chi phí khác bằng tiền	157	118	133,67%
	<i>CP bán hàng/Doanh thu bán hàng</i>	<i>1,77%</i>	<i>0,27%</i>	
2	Chi phí quản lý	14.438	12.469	115,78%
	Chi phí nguyên liệu, vật liệu	49	89	55,48%
	Chi phí nhân công	5.319	7.626	69,75%
	Chi phí khấu hao tài sản cố định	331	341	96,92%
	Thuế, phí, lệ phí	5.733	2.294	249,89%
	Chi phí dự phòng		11	
	Chi phí dịch vụ mua ngoài	133	80	166,82%
	Chi phí khác bằng tiền	2.872	2.028	140,85%
	<i>CP quản lý/Doanh thu bán hàng</i>	<i>29,52%</i>	<i>2,87%</i>	

- Trong năm 2024, chi phí bán hàng giảm 299 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ giảm là 25,71%.

- So với cùng kỳ năm 2023 chi phí quản lý tăng 1.968 triệu đồng, tương ứng tỷ lệ tăng là 15,78%. Xét trong từng khoản mục chi phí có thể thấy chi phí quản lý tăng chủ yếu là do tăng tiền thuê đất so với cùng kỳ là 3.438 triệu đồng do trong năm 2023 công ty ghi nhận giảm 30% tiền thuê đất năm 2022 và giảm 30% tiền thuê đất năm 2023 trong khi năm 2024 nhà nước không có chính sách giảm tiền thuê đất. Chi phí nhân viên giảm 2.307 triệu đồng so với cùng kỳ.

3. Tình hình tài chính

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2024	NĂM 2023	GHI CHÚ
1	Tỷ số thanh toán hiện hành	0,90	0,62	
2	Tỷ số thanh toán nhanh	0,24	0,09	
3	Hệ số nợ	0,12	0,22	
4	Hệ số vay nợ	0,08	0,18	
5	Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	0,14	0,28	
6	Vòng quay khoản phải thu khách hàng	22,56	41,82	
7	Kỳ thu tiền bình quân (ngày)	8,09	4,36	
8	Vòng quay hàng tồn kho	5,66	44,83	
9	Tỷ suất sinh lợi trên tài sản (ROA)	0,04	0,006	
8	Tỷ suất sinh lợi trên vốn cổ phần (ROE)	0,02	0,003	

Qua các số liệu về chỉ tiêu tài chính trên, chúng ta thấy rằng trong năm 2024 tình hình tài chính của Công ty cơ bản ổn định và cải thiện đáng kể so với năm 2023.

IV. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024

- Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (Việt Nam) , là 1 trong 4 đơn vị kiểm toán được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định chọn.

- Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP CB XNK NSTP Đồng Nai phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty thời điểm 31/12/2024 kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

V. Kiến nghị:

Từ tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024, Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau :

- ✓ Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh các mặt hàng có hiệu quả. Đặc biệt là hoạt động kinh doanh gia công mặt hàng Macadamia.
- ✓ Tiếp tục rà soát, tiết kiệm đối đa các chi phí bán hàng, chi phí quản lý.
- ✓ Trong hoạt động đầu tư tài chính, tiếp tục theo dõi, đôn đốc Công ty TNHH Đầu tư Long Đức thực hiện tạm ứng/chia cổ tức năm 2024/2025.
- ✓ Tiếp tục rà soát, thanh lý tài sản không cần dùng.

Trên đây là báo cáo thẩm định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty CP Chế biến XNK NSTP Đồng Nai, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội.

Trân trọng.

TM.BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Tăng Trần Tấn Khải

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT Công ty Donafoods được quy định tại Điều lệ Công ty ngày 15/4/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hàng Kiểm toán AASC;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán như sau:

Báo cáo tài chính năm (bao gồm: Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất) của Công ty cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024, đã được Công ty TNHH Hàng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán và xác nhận, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra soát xét. Báo cáo tài chính năm 2024 (báo cáo riêng và Báo cáo hợp nhất) đã được kiểm toán với những nội dung sau:

- (1) Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- (2) Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
- (3) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024;
- (4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024;
- (5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2024;
- (6) Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2024.

Công ty TNHH Hàng kiểm toán AASC đã xác nhận Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất như sau: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng (và Báo cáo tài chính hợp nhất) đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”

Báo cáo chi tiết được đính kèm và công bố trên website của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai.

Kính trình Đại hội xem xét cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đặng Thị Thanh Hà

TỜ TRÌNH

Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai được quy định tại Điều lệ Công ty ngày 15/4/2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

STT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (BCTC hợp nhất)	11.563.899.446
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (BCTC riêng)	4.491.904.117
3	Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024	0

Do kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn còn lỗ lũy kế. Do đó, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận không phân phối lợi nhuận năm 2024.

Kính trình Đại hội xem xét cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Thị Thanh Hà

TỜ TRÌNH

Về chỉ tiêu, kế hoạch SXKD năm 2025.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai ban hành ngày 15/4/2021.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, cụ thể như sau:

ĐVT: VND

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng Doanh thu (Công ty mẹ)	62.500.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (Công ty mẹ)	2.200.000.000

Kính trình Đại hội xem xét, cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 04.2025 /TTr- HĐQT

Biên Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

*V/v quyết toán thù lao năm 2024 và dự kiến mức chi thù lao
cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2025.*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) ngày 15/4/2021;

Hội đồng quản trị xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, biểu quyết thông qua một số nội dung sau:

1. Quyết toán mức chi thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2024:

Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01.2024/NQ.ĐHĐCĐ ngày 28/3/2024 của Công ty Donafoods. Trong năm 2024, Công ty không chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty.

2. Đề xuất mức chi thù lao HĐQT và Ban kiểm soát Công ty năm 2025:

Xét thấy năm 2025, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn còn gặp một số khó khăn. Do đó, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thống nhất đề xuất không chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025.

Kính trình Đại hội xem xét cho ý kiến và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 01- TTr/BKS

Biên Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định hiện hành.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) phù hợp với các quy định Pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát xin kính trình Đại hội đồng cổ đông, thông qua danh sách Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

Stt	Tên đơn vị kiểm toán độc lập
1	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
2	Công ty TNHH kiểm toán FAC
3	Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C
4	Công ty TNHH Tư vấn PricewaterhouseCooper (Vietnam)

Các Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và có đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, trên cơ sở thống nhất với Ban kiểm soát, lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán theo danh sách trên, để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025.

Trong trường hợp không thoả thuận được với 4 (bốn) Công ty kiểm toán nêu trên, Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn một Công ty kiểm toán khác có đủ tiêu chuẩn theo quy định, để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai.

Kính trình Đại hội xem xét, biểu quyết thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHẾ BIẾN XUẤT NHẬP KHẨU
NÔNG SẢN THỰC PHẨM
ĐỒNG NAI

TP. BÌNH HÒA T. ĐỒNG NAI

Tăng Trần Tấn Khải

Số: 05.2025/TTr-HĐQT

Biên Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) ngày 15/4/2021.

Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (tên Công ty viết tắt: Donafoods) hiện đang được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty sửa đổi, bổ sung và thông qua ngày 15/4/2021.

Căn cứ nhu cầu và tình hình hoạt động, quản trị Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Donafoods:

1. Xem xét, thông qua sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 2 (tại Chương II) Điều lệ Công ty Donafoods ngày 15/4/2021, cụ thể như sau:

1.1-Nội dung quy định tại khoản 4, Điều 2 Điều lệ Công ty Donafoods ngày 15/4/2021:

“ **Điều 4.** Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của DONAFOODS...”

1.2- Nội dung chính sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 2 Điều lệ Công ty Donafoods như sau:

“ Công ty Donafoods có 02 người đại diện theo Pháp luật:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện theo Pháp luật của Công ty...”

(Phụ lục sửa đổi, bổ sung Điều lệ đính kèm)

2. Ngoài các nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên, các nội dung khác của bản Điều lệ Công ty Donafoods đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/4/2021 vẫn giữ nguyên, không thay đổi.

3. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Donafoods có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông Công ty Donafoods năm 2025 thông qua tại ngày 16/4/2025, và được cập nhật thành Bản điều lệ mới thay thế cho Điều lệ Công ty Công ty Donafoods đã ban hành ngày 15/4/2021.

4. Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/7/2020, giao Chủ tịch Hội đồng quản trị, là người đại diện theo pháp luật của Công ty Donafoods ký ban hành Điều lệ mới để thay thế bản điều lệ Công ty ban hành ngày 15/4/2021.

Kính trình Đại hội xem xét, quyết định thông qua làm căn cứ để thực hiện.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đặng Thị Thanh Hà

PHỤ LỤC

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XNK- NSTP ĐỒNG NAI**

NĂM 2025

TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

(Đính kèm tờ trình số: 05.2025/ TTr-HĐQT ngày 16/4/2025)

Điều khoản tham chiếu tại Điều lệ hiện hành năm 2021 (ban hành ngày 15/4/2021)	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ (mới) đề nghị được sửa đổi, bổ sung năm 2025
<u>Nội dung 1:</u> Khoản 4, Điều 2, Chương II. <i>(Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Donafoods).</i>	4. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Donafoods. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.	4. Người đại diện theo pháp luật của Công ty a) Công ty Donafoods có 02 người đại diện theo Pháp luật: - Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty là người đại diện theo Pháp luật của Công ty. b) Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. - Các vấn đề khác liên quan đến người đại diện theo pháp luật thực hiện theo quy định tại Điều 12 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
		c) Trách nhiệm của người đại diện theo Pháp luật của Công ty: - Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty. - Trung thành với lợi ích của Công ty; Không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức,

		cả nhân khác; - Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mi2h làm chủ hoặc có cổ phần, vốn góp theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ này (nếu có); d. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cả nhân đối với thiệt hại của Công ty do vi phạm trách nhiệm tại điểm c của điều này.	
--	--	---	--

Ghi chú:

- Có 01 nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ Công ty Donafoods ban hành ngày 15/04/2021.

HẾT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỖ CHỮ CHỮ



Đặng Thị Thanh Hà

Số: 01.2025 /NQ.ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2025

“DỰ THẢO”



**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN XNK- NSTP ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Donafoods) ngày 15/4/2021;

Căn cứ quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông Công ty Donafoods được quy định tại Điều lệ Công ty;

Căn cứ Biên bản họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai ngày 16/4/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về việc đánh giá tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (*Chi tiết theo Báo cáo đính kèm*).

Điều 2: Thông qua báo cáo thẩm định tình hình hoạt động SXKD năm 2024 của Ban kiểm soát (*Chi tiết theo Báo cáo đính kèm*).

Điều 3: Thông qua báo cáo tài chính của Công ty Donafoods cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 (bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất), đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Điều 4: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty.

Căn cứ lợi nhuận thực hiện năm 2024, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính Công ty ngày 31/12/2024 và các quy định hiện hành, thống nhất không phân phối lợi nhuận năm 2024.

Điều 5: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Chế biến XNK- NSTP Đồng Nai (Công ty mẹ) với các nội dung chủ yếu như sau:

- | | |
|-----------------------|-----------------|
| a) Tổng doanh thu | : 62,5 tỷ đồng. |
| b) Lợi nhuận sau thuế | : 2,2 tỷ đồng. |

Điều 6: Thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty. Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong bốn đơn vị kiểm toán như sau:

- 1) Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- 2) Công ty TNHH kiểm toán FAC
- 3) Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C
- 4) Công ty TNHH Tư Vấn PwC (Việt Nam)

Điều 7: Thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2025:

Thông nhất không chi thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025.

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 2, Điều lệ Công ty Donafoods ban hành ngày 15/4/2021 (*đính kèm phụ lục sửa đổi Điều lệ Công ty ngày 16/4/2025*).

Điều 9 : Điều khoản thi hành

1. Giao Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nội dung nêu trong Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết này trong phiên họp đại hội đồng cổ đông kế tiếp.

2. Ban Kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

3. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm Đồng Nai biểu quyết thông qua, theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Website DNF;
- HĐQT, Ban ĐH (để th/h);
- Các Thành viên BKS (để biết);
- Lưu hồ sơ Đại hội DNF.

Đặng Thị Thanh Hà

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai được lập ngày 17 tháng 02 năm 2025, từ trang 06 đến trang 37, bao gồm: Bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính riêng.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính riêng của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty đang có khoản lỗ lũy kế 129.134.159.509 VND, tài sản ngắn hạn nhỏ hơn nợ phải trả ngắn hạn số tiền 1.470.067.516 VND. Những sự kiện này, cùng với các vấn đề được nêu ở Thuyết minh số 1 - Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 vẫn được trình bày trên cơ sở giả định về khả năng hoạt động liên tục.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.



Trần Trung Hiếu

Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2202-2023-002-1

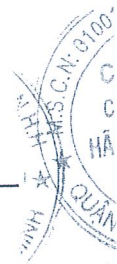
TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 02 năm 2025

Lê Trường Long

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 5480-2025-002-1



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024 VND	01/01/2024 VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		11.140.470.750	15.854.421.455
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	1.714.630.254	564.296.187
111	1. Tiền		1.714.630.254	564.296.187
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.244.110.237	1.741.639.085
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	05	2.458.862.277	1.876.780.021
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	06	202.866.000	180.119.590
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	07	913.736.700	886.470.383
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(2.331.354.740)	(1.201.730.909)
140	IV. Hàng tồn kho	09	4.136.956.907	9.191.771.331
141	1. Hàng tồn kho		4.137.894.030	9.192.708.454
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(937.123)	(937.123)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		4.044.773.352	4.356.714.852
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	129.495.189	155.063.531
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		2.914.969.037	3.201.342.195
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	1.000.309.126	1.000.309.126
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		98.010.408.007	101.457.838.445
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	5.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	07	-	5.000.000
220	II. Tài sản cố định		15.738.389.804	19.245.390.615
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	15.738.389.804	19.245.390.615
222	- Nguyên giá		125.326.971.774	125.294.971.774
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(109.588.581.970)	(106.049.581.159)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	-	-
228	- Nguyên giá		35.000.000	35.000.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(35.000.000)	(35.000.000)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		230.909.091	170.000.000
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		230.909.091	170.000.000
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	04	82.030.030.508	82.030.030.508
251	1. Đầu tư vào công ty con		18.790.229.108	18.790.229.108
252	2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		1.713.105.597	1.713.105.597
253	3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		61.526.695.803	61.526.695.803
260	VI. Tài sản dài hạn khác		11.078.604	7.417.322
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	11.078.604	7.417.322
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		109.150.878.757	117.312.259.900

Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai
Số 647 Xa lộ Hà Nội, Phường Long Bình,
Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Báo cáo tài chính riêng
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		13.285.038.266	25.938.323.526
310	I. Nợ ngắn hạn		12.610.538.266	25.798.323.526
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	430.953.614	282.480.727
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	50.611.000	1.368.008.912
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	12.255.006	153.259.198
314	4. Phải trả người lao động		1.471.616.714	869.912.529
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		100.000.000	-
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	16	212.747.475	108.727.272
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	1.120.470.527	1.573.286.148
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	18	9.211.883.930	21.442.648.740
			674.500.000	140.000.000
330	II. Nợ dài hạn		674.500.000	140.000.000
337	1. Phải trả dài hạn khác	17	674.500.000	140.000.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		95.865.840.491	91.373.936.374
410	I. Vốn chủ sở hữu	19	95.865.840.491	91.373.936.374
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		225.000.000.000	225.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		225.000.000.000	225.000.000.000
421	2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(129.134.159.509)	(133.626.063.626)
421a	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		(133.626.063.626)	(134.364.071.088)
421b	LNST chưa phân phối năm nay		4.491.904.117	738.007.462
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		109.150.878.757	117.312.259.900

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 02 năm 2025



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Năm 2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	49.341.392.917	418.524.836.971
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	22	434.900.530	47.288.713
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		48.906.492.387	418.477.548.258
11	4. Giá vốn hàng bán	23	37.717.396.457	410.483.745.837
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		11.189.095.930	7.993.802.421
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	9.200.570.465	9.570.881.094
22	7. Chi phí tài chính	25	1.858.231.003	2.657.160.355
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		1.191.449.505	2.010.008.420
25	8. Chi phí bán hàng	26	866.897.222	1.166.864.461
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	14.437.766.079	12.469.734.710
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		3.226.772.091	1.270.923.989
31	11. Thu nhập khác	28	2.072.352.345	1.627.538.850
32	12. Chi phí khác	29	807.220.319	2.160.455.377
40	13. Lợi nhuận khác		1.265.132.026	(532.916.527)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		4.491.904.117	738.007.462
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	30	-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		4.491.904.117	738.007.462

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 02 năm 2025



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Năm 2024

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		4.491.904.117	738.007.462
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		3.539.000.811	4.729.902.887
03	- Các khoản dự phòng		1.129.623.831	(423.372.604)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(112.163.510)	46.287.882
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(8.711.093.751)	(9.081.147.094)
06	- Chi phí lãi vay		1.191.449.505	2.010.008.420
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		1.528.721.003	(1.980.313.047)
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(302.567.448)	17.005.490.282
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		5.054.814.424	365.869.953
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(422.520.450)	(25.038.277.786)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		21.907.060	151.934.952
14	- Tiền lãi vay đã trả		(1.191.449.505)	(2.010.008.420)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		4.688.905.084	(11.505.304.066)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(32.000.000)	(81.950.000)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(60.909.091)	4.260.243.063
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		8.711.093.751	9.316.879.241
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		8.618.184.660	13.495.172.304
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền thu từ đi vay		33.046.490.471	266.441.078.918
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(45.292.218.311)	(278.283.105.059)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(12.245.727.840)	(11.842.026.141)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		1.061.361.904	(9.852.157.903)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Năm 2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	21	49.341.392.917	418.524.836.971
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	22	434.900.530	47.288.713
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		48.906.492.387	418.477.548.258
11	4. Giá vốn hàng bán	23	37.717.396.457	410.483.745.837
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		11.189.095.930	7.993.802.421
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	24	9.200.570.465	9.570.881.094
22	7. Chi phí tài chính	25	1.858.231.003	2.657.160.355
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		1.191.449.505	2.010.008.420
25	8. Chi phí bán hàng	26	866.897.222	1.166.864.461
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	27	14.437.766.079	12.469.734.710
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		3.226.772.091	1.270.923.989
31	11. Thu nhập khác	28	2.072.352.345	1.627.538.850
32	12. Chi phí khác	29	807.220.319	2.160.455.377
40	13. Lợi nhuận khác		1.265.132.026	(532.916.527)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		4.491.904.117	738.007.462
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	30	-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		4.491.904.117	738.007.462

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 02 năm 2025



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Năm 2024

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		4.491.904.117	738.007.462
	2. Điều chỉnh cho các khoản			
02	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		3.539.000.811	4.729.902.887
03	- Các khoản dự phòng		1.129.623.831	(423.372.604)
04	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(112.163.510)	46.287.882
05	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		(8.711.093.751)	(9.081.147.094)
06	- Chi phí lãi vay		1.191.449.505	2.010.008.420
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		1.528.721.003	(1.980.313.047)
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		(302.567.448)	17.005.490.282
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		5.054.814.424	365.869.953
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(422.520.450)	(25.038.277.786)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		21.907.060	151.934.952
14	- Tiền lãi vay đã trả		(1.191.449.505)	(2.010.008.420)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		4.688.905.084	(11.505.304.066)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(32.000.000)	(81.950.000)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(60.909.091)	4.260.243.063
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		8.711.093.751	9.316.879.241
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		8.618.184.660	13.495.172.304
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền thu từ đi vay		33.046.490.471	266.441.078.918
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(45.292.218.311)	(278.283.105.059)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(12.245.727.840)	(11.842.026.141)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		1.061.361.904	(9.852.157.903)

Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai
Số 647 Xa lộ Hà Nội, Phường Long Bình,
Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai

Báo cáo tài chính riêng
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG

Năm 2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		564.296.187	10.408.781.872
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		88.972.163	7.672.218
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	03	1.714.630.254	564.296.187

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc

Đồng Nai, ngày 17 tháng 02 năm 2025



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai được lập ngày 17 tháng 02 năm 2025, từ trang 06 đến trang 42, bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty đang có khoản lỗ lũy kế hợp nhất là 119.496.487.167 VND, trong đó lỗ lũy kế tại Công ty mẹ là 129.134.159.509 VND, tài sản ngắn hạn tại Công ty mẹ nhỏ hơn nợ phải trả ngắn hạn số tiền 1.470.067.516 VND. Những sự kiện này, cùng với các vấn đề được nêu ở Thuyết minh số 1 - Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất, cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 vẫn được trình bày trên cơ sở giả định về khả năng hoạt động liên tục.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến chấp nhận toàn phần của chúng tôi.



Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Trần Trung Hiếu

Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 2434-2023-002-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 02 năm 2025

Lê Trường Long

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán

Số: 5480-2025-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		118.061.870.868	97.533.015.185
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	3	4.520.024.273	1.500.564.508
111	1. Tiền		4.520.024.273	1.500.564.508
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		54.959.253.309	35.080.452.330
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5	55.302.653.899	33.617.991.317
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6	934.217.450	1.755.458.710
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	1.053.736.700	1.034.970.383
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(2.331.354.740)	(1.327.968.080)
140	IV. Hàng tồn kho	9	53.504.968.401	54.913.238.356
141	1. Hàng tồn kho		53.505.905.524	54.914.175.479
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(937.123)	(937.123)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		5.077.624.885	6.038.759.991
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	12	249.040.754	175.493.567
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		3.824.541.345	4.841.467.681
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	15	1.004.042.786	1.021.798.743
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		92.721.512.348	97.921.482.233
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	5.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	-	5.000.000
220	II. Tài sản cố định		27.338.048.060	32.785.859.893
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	27.230.548.061	32.729.193.226
222	- Nguyên giá		175.908.858.570	175.575.016.110
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(148.678.310.509)	(142.845.822.884)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	107.499.999	56.666.667
228	- Nguyên giá		515.000.000	375.000.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(407.500.001)	(318.333.333)
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		374.231.314	170.000.000
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		374.231.314	170.000.000
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	4	64.547.752.817	64.507.232.827
252	1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết		3.021.057.014	2.980.537.024
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		61.526.695.803	61.526.695.803
260	VI. Tài sản dài hạn khác		461.480.157	453.389.513
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	12	461.480.157	453.389.513
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		<u>210.783.383.216</u>	<u>195.454.497.418</u>

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
			VND	VND
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		75.703.018.458	68.890.462.632
310	I. Nợ ngắn hạn		74.903.918.458	68.633.962.632
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	13	54.556.355.288	31.297.679.489
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14	1.055.802.808	3.133.609.033
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	572.619.225	879.432.280
314	4. Phải trả người lao động		5.399.628.657	4.824.110.298
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	16	1.178.346.179	983.097.363
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		212.747.475	108.727.272
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	17	1.623.922.572	1.982.861.473
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	18	9.813.191.525	24.832.761.141
322	9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		491.304.729	591.684.283
330	II. Nợ dài hạn		799.100.000	256.500.000
337	1. Phải trả dài hạn khác	17	799.100.000	256.500.000
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		135.080.364.758	126.564.034.786
410	I. Vốn chủ sở hữu	19	135.001.055.621	126.484.725.649
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		225.000.000.000	225.000.000.000
411a	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		225.000.000.000	225.000.000.000
414	2. Vốn khác của chủ sở hữu		2.519.043.038	2.519.043.038
416	3. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		(4.656.700.469)	(4.656.700.469)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		4.175.392.539	3.321.502.415
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		(119.496.487.167)	(125.226.709.896)
421a	LNST chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước		(126.750.887.263)	(128.392.403.291)
421b	LNST chưa phân phối năm nay		7.254.400.096	3.165.693.395
429	7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát		27.459.807.680	25.527.590.561
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		79.309.137	79.309.137
431	1. Nguồn kinh phí	20	79.309.137	79.309.137
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		210.783.383.216	195.454.497.418

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Vũ Trung Thành
Tổng Giám đốc
Đồng Nai, ngày 17 tháng 02 năm 2025



Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai
Số 647 Xa lộ Hà Nội, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh
Đồng Nai

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2024

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	23	492.661.114.220	743.338.874.305
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	24	2.209.402.873	1.988.974.398
10	3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ		490.451.711.347	741.349.899.907
11	4. Giá vốn hàng bán	25	451.651.191.465	706.082.044.124
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		38.800.519.882	35.267.855.783
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	26	9.897.326.801	8.684.813.323
22	7. Chi phí tài chính	27	3.366.838.080	4.012.729.206
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		1.392.572.132	2.718.307.163
24	8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		40.519.990	12.220.911
25	9. Chi phí bán hàng	28	9.932.707.740	9.352.260.422
26	10 Chi phí quản lý doanh nghiệp	29	22.991.051.894	20.889.147.876
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		12.447.768.959	9.710.752.513
31	12. Thu nhập khác	30	2.200.153.717	1.807.168.918
32	13. Chi phí khác	31	820.270.463	2.202.262.524
40	14. Lợi nhuận khác		1.379.883.254	(395.093.606)
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		13.827.652.213	9.315.658.907
51	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	32	2.263.752.767	2.129.128.727
60	18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		11.563.899.446	7.186.530.180
61	19. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ		7.254.400.096	3.165.693.395
62	20. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát		4.309.499.350	4.020.836.785
70	21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	33		141

Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc
Đồng Nai, ngày 17 tháng 02 năm 2025



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2024
(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	1. Lợi nhuận trước thuế		13.827.652.213	9.315.658.907
02	2. Điều chỉnh cho các khoản		6.511.946.833	7.642.320.253
03	- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư		1.003.386.660	(1.386.972.604)
04	- Các khoản dự phòng		109.421.050	114.991.936
05	- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(9.448.370.077)	(7.223.222.123)
06	- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư		1.392.572.132	2.718.307.163
08	- Chi phí lãi vay		13.396.608.811	11.181.083.532
08	3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		(19.804.350.969)	16.851.085.402
09	- Tăng, giảm các khoản phải thu		1.408.269.955	22.646.843.815
10	- Tăng, giảm hàng tồn kho		21.781.800.598	(39.522.682.400)
11	- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)		(81.637.831)	(104.684.196)
12	- Tăng, giảm chi phí trả trước		(1.391.520.151)	(2.718.307.163)
14	- Tiền lãi vay đã trả		(2.429.561.630)	(2.347.963.152)
15	- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(1.401.922.628)	(1.344.089.000)
17	- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh		11.477.686.155	4.641.286.838
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh			
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
21	1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác		(1.207.457.223)	(118.600.000)
22	2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định		(60.909.091)	4.260.243.063
27	3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		9.407.850.087	7.466.313.003
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư		8.139.483.773	11.607.956.066
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
33	1. Tiền thu từ đi vay		65.405.697.310	286.459.330.680
34	2. Tiền trả nợ gốc vay		(80.440.229.956)	(310.751.140.251)
36	3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		(1.652.149.680)	(1.710.875.455)
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		(16.686.682.326)	(26.002.685.026)
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		2.930.487.602	(9.753.442.122)

Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Đồng Nai
Số 647 Xa lộ Hà Nội, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh
Đồng Nai

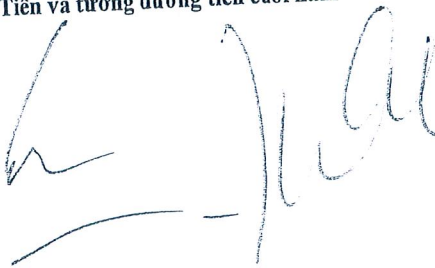
Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Năm 2024

(Theo phương pháp gián tiếp)

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
			VND	VND
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		1.500.564.508	11.246.334.412
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		88.972.163	7.672.218
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	3	<u>4.520.024.273</u>	<u>1.500.564.508</u>



Nguyễn Ngọc Thắng
Người lập

Lê Kim Thảo
Kế toán trưởng

Võ Trung Thành
Tổng Giám đốc
Đồng Nai, ngày 17 tháng 02 năm 2025